

Số: 127/2023/HSST

Ngày: 06- 11- 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ung Thị Ngọc Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đính

Bà Lương Thị Thu An

-Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Nở – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2023/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2023/HSST-QĐ ngày 18/10/2023 đối với bị cáo:

PHẠM P, sinh năm 2004; tại tỉnh Bình Phước; Tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Tổ 6, ấp Ấn Lợi, xã L, H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đ, sinh năm 1968 và con bà Trần C, sinh năm 1969; vợ, con: Không; Tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/9/2019 bị Công an phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 100.000đ về hành vi đánh bạc trái phép tại Quyết định số 45/QĐ-XPVPHC; Ngày 07/6/2021 bị Công an thị xã Bình Long, Bình Bị cáo P xử phạt 750.000đ tại Quyết định số 54/QĐ-XPHC ngày 07/6/2021. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm P là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 5/2023. Bị cáo P biết đối tượng tên Q ở gần Nhà nghỉ H, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước có bán ma túy đá nên Bị cáo P thường gọi điện thoại qua Facetime cho Q mua ma túy sử dụng (BL 40).

Khoảng 18 giờ ngày 26/6/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Bị cáo P dùng điện thoại Iphone 8 Plus gọi qua Facetime cho Q hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy đá thì Q đồng ý. Q hẹn Bị cáo P đến dưới gốc cây mai cạnh nhà nghỉ H lấy ma túy và để tiền trong gốc mai. Bị cáo P đón xe ôm đến điểm hẹn thì Q đã bỏ sẵn gói nilong bên trong có ma túy đá dưới gốc mai nên Bị cáo P lấy ma túy bỏ vào túi quần Jean đang mặc và để lại tờ tiền 200.000 đồng tại gốc mai. Sau khi mua được ma túy, Bị cáo P mang theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy Bị cáo P đến nhà nghỉ “Bình Long” ở thị xã Bình Long sử dụng 01 mình tại phòng số 8. Bị cáo P lấy ma túy vừa mua sử dụng một phần còn một phần Bị cáo P bỏ vào bao thuốc lá Saigon cất giữ trong túi quần jean đang mặc để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy thì Vương T gọi điện thoại rủ Bị cáo P xuống Minh Hưng chơi, Bị cáo P đồng ý. Bị cáo P trả phòng và ra đi xe ôm xuống cây xăng Bình Minh tại phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành chờ T. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Tú chờ Bị cáo P đến quán cà phê Happy để uống cà phê cùng bạn T là Trần L. cả ba đang ngồi uống cà phê thì bị lực lượng công an kiểm tra ở túi quần Jean phía trước bên phải của Bị cáo P, bên trong gói thuốc lá có 01 gói nilong hàn kín kích thước (1,5x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng dạng rắn là ma túy đá nên lập biên bản bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Kết luận giám định số: 718/KL-KTHS ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định: Tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,1858 gam (BL38).

Vật chứng vụ án: - 01 (một) phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 0,1368 gam Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 vỏ bao thuốc lá Saigon Bị cáo P sử dụng để cất giữ ma túy.

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, màn hình cảm ứng có số sim 0389.094.501 của Phạm P

Bản cáo trạng số 125/CTr-VKS, ngày 04/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Phạm P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 01(một) năm tới 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phân xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ ngày 26/6/2023 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phạm P đã liên lạc cho Q (không xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua 200.000đ tiền ma túy đá. Q hẹn Bị cáo P đến dưới gốc cây mai cạnh nhà nghỉ H lấy ma túy và để tiền trong gốc mai. Sau khi mua được ma túy thì Bị cáo P đến nhà nghỉ “ Bình Long” tại thị xã Bình Long sử dụng một phần, phần còn lại Bị cáo P bỏ vào bao thuốc lá Saigon cất giữ trong túi quần jean đang mặc để sử dụng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày khi Bị cáo P đang ngồi uống cà phê với bạn tại phường Minh Hưng thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt giữ. Kết luận giám định xác định tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon bị thu giữ là ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 0,1858gam. Hành vi cất dấu ma túy để nhằm mục đích sử dụng của Phạm P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 125/CTr-VKS, ngày 04/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy để phục vụ trong y học, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự địa phương, vi phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, bị cáo phạm tội với lỗi

cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo đã từng bị xử lý hành chính về hành vi phạm pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước. Bị cáo P bên trong có chứa 0,1368 gam Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 vỏ bao thuốc lá Saigon Bị cáo P sử dụng để cất giữ ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, màn hình cảm ứng có số sim 0389.094.501 là phương tiện mà Phạm P sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện tội phạm (liên lạc mua ma túy) nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Đối với đối tượng tên Q: Q là người bán ma túy cho Phạm P. Tuy nhiên, quá trình điều tra cho đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch của Q. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Chơn Thành tiếp tục phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bình Long xác minh làm rõ xử lý theo quy định.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Các Điều 38,50 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm P 01(một) năm 03 (ba) tháng tù Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 0,1368 gam Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 vỏ bao thuốc lá Saigon

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, màn hình cảm ứng có số sim 0389.094.501

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- CCTHADS thị xã Chơn Thành;
- CA thị xã Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ung Thị Ngọc Thanh